## TIẾT 51: LUYỆN TẬP CHUNG

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:SGAN23-24-GV56**

- Mô tả được các yếu tố của hình chóp tam giác đều, hình chóp tứ giác đều.

- Tính được diện tích xung quanh, thể tích của một hình chóp tam giác đều và hình chóp tứ giác đều.

- Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với việc tính thể tích, diện tích xung quanh của hình chóp tam giác đều và hình chóp tứ giác đều (ví dụ:SGAN23-24-GV56 tính thể tích hoặc diện tích xung quanh của một số đồ vật quen thuộc có dạng hình chóp tam giác đều và hình chóp tứ giác đều,...).

**2. Về năng lực:SGAN23-24-GV56**

***\* Năng lực chung:SGAN23-24-GV56***

- Năng lực tự học:SGAN23-24-GV56 HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác:SGAN23-24-GV56 HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

***\* Năng lực đặc thù:SGAN23-24-GV56***

- Năng lực giao tiếp toán học:SGAN23-24-GV56 HS phát biểu, nhận biết được các yếu tố cơ bản của hình chóp tam giác đều, hình chóp tứ giác đều.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học:SGAN23-24-GV56 thực hiện được các thao tác tư duy, phân tích, lập luận hợp lí, đề xuất được lời giải phù hợp với yêu cầu của từng bài tập có liên quan đến hình chóp tam giác đều, hình chóp tứ giác đều.

**3. Về phẩm chất:SGAN23-24-GV56**

- Chăm chỉ:SGAN23-24-GV56 thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực:SGAN23-24-GV56 thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm:SGAN23-24-GV56 hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:**SGK, kế hoạch bài dạy, máy chiếu, thước kẻ, ...

**2. Học sinh**: SGK, đồ dùng học tập (bút, thước...), ôn lại kiến thức đã học trong chương.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1.Hoạt động: Mở đầu**

**a) Mục tiêu:** Giúp HS củng cố lại kiến thức đã học trong bài 38 và bài 39.

**b) Nội dung:**HS chú ý lắng nghe và trả lời

**c) Sản phẩm:**Nội dung kiến thức Bài 38 và Bài 39.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV cho HS trả lời nhanh các câu hỏi trắc nghiệm, yêu cầu HS giải thích các câu hỏi **1**đến câu hỏi **5.**  **Câu 1:** Trong các phát biểu sau, phát biểu nào sai?  Hình chóp tam giác đều có:  A. Ba cạnh bên bằng nhau  B. Các mặt bên là các tam giác cân bằng nhau có chung đỉnh  C. đáy là tam giác đều.  D. tất cả các cạnh đều bằng nhau  **Câu 2:** Trong các phát biểu sau, phát biểu nào đúng?  A. Các mặt bên là tam giác đều  B. Tất cả các cạnh bằng nhau  C. Mặt đáy là hình vuông, các mặt bên là các tam giác cân bằng nhau có chung đỉnh  D. Các mặt bên là tam giác vuông  **Câu 3:** Trong các phát biểu sau, phát biểu nào đúng?  Chiều cao của hình chóp tam giác đều là:  A. độ dài đoạn thẳng nối từ đỉnh của hình chóp tới trung điểm của một cạnh đáy  B. chiều cao của mặt đáy  C. độ dài đường trung tuyến của một mặt bên của hình chóp  D. đoạn thẳng nối đỉnh của hình chóp và trọng tâm của tam giác đáy.  **Câu 4:** Hình chóp tam giác đều có diện tích đáy , mỗi mặt bên có diện tích là ,có diện tích toàn phần là:  A.  B.  C.  D.  **Câu 5:** Hình chóp tứ giác đều có diện tích đáy là , chiều cao  có thể tích là:  A.  B.  C.  D.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, hoàn thành các yêu cầu.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:**HS suy nghĩ trả lời nhanh các câu hỏi, yêu cầu giải thích.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận:**GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4. Kết luận, nhận định:**GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học. | **Đáp án:**  **Câu 1:** D  **Câu 2.** C  **Câu 3.** D  **Câu 4.** A  **Câu 5.** A |

**2.Hoạt động: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:** HS nhớ và củng cố lại kiến thức đã học trong bài 38 và bài 39.

**b) Nội dung:** HS vận dụng kiến thức đã học hoàn thành các BT tự luận.

**c) Sản phẩm học tập:** Hoàn thành bài tập 10.11; 10.12; 10.13 (SGK-tr121/122).

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS chữa bài tập 10.11; 10.12; 10.13 (SGK-tr121/122) theo nhóm.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, hoàn thành yêu cầu.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - Các nhóm thực hiện nhiệm vụ vào phiếu học tập theo yêu cầu của GV.  - GV quan sát, hỗ trợ HS hoàn thành các bài tập.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - Đại diện các nhóm trình bày bài tập.  - Các HS khác chú ý hoàn thành bài, theo dõi nhận xét bài các bạn trên bảng.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức và đánh giá mức độ tích cực tham gia hoạt động nhóm của HS. | **Bài 10.11:**  Thể tích của hình chóp tam giác đều là:    **Bài 10.12:**  Miếng bìa 2 gấp được hình chóp tứ giác đều  Miếng bìa 4 gấp được hình chóp tam giác đều  **Bài 10.13:**  Xét  vuông tại I có:    Diện tích đáy của hình chóp là:    Thể tích của hình chóp là: |

**3. Hoạt động: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để nắm vững kiến thức.

- HS thấy sự gần gũi toán học trong cuộc sống, vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế, rèn luyện tư duy toán học qua việc giải quyết vấn đề toán học

**b) Nội dung:** HS vận dụng linh hoạt các kiến thức đã học trong chương thực hiện các bài tập GV giao.

**c) Sản phẩm:** HS thực hiện hoàn thành đúng kết quả các bài tập được giao.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS làm Bài 10.14 SGK/ 122 theo kĩ thuật chia sẻ cặp đôi.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thực hiện hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của GV.  - GV dẫn dắt, sát sao các HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - Hoạt động cặp đôi: Đại diện hai học sinh trình bày bảng.  - Hoạt động nhóm: Các thành viên tích cực tham gia thảo luận hoàn thành yêu cầu; đại diện các nhóm trình bày kết quả của nhóm.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức và đánh giá mức độ tích cực tham gia hoạt động nhóm của HS. | **Bài 10.14**  a) Diện tích đáy của hình chóp là:    Thể tích hình chóp là:    b) Nửa chu vi đáy của hình chóp là:    Độ dài trung đoạn:  =  Diện tích các tấm kính để phủ kín bốn mặt bên của hình chóp là: |

**4. Hướng dẫn về nhà:**

- Ôn lại toàn bộ kiến thức trong chương.

- Hoàn thành các bài tập SBT.

- Chuẩn bị bài “**Bài tập cuối chương X**”.